TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 14 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2025/DSST
Ngày: 26/9/2025.
V/v tranh chấp hợp đồng cầm cố.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bỉnh.

2. Ông Nguyễn Văn Trương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Bích Trăm – Thư ký Tòa án Nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ tham gia phiên toà: Bà Lâm Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Vào ngày 26 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án Nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 127/2025/TLST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng cầm cố" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2025/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 55/2025/QĐ-DS ngày 29 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty cổ phần SAWAD tiền có ngay.

Địa chỉ: 128 Nguyễn Du, phường Bến Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. (128 Nguyễn Du, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An)

Đại diện theo pháp luật ông KANOKWATPAISAI NAPAT – chức vụ: Giám đốc Công ty cổ phần SAWAD tiền có ngay.

Đại diện theo ủy quyền ông Võ Nguyễn Thanh H, sinh năm 1994 (có đơn xin vắng mặt), chức vụ: Nhân viên Công ty cổ phần SAWAD tiền có ngay, địa chỉ: ấp 3, xã Vị Thủy, thành phố Cần Thơ. Văn bản ủy quyền số 02/2025/UQ-SVN ngày 01/01/2025.

- *Bị đơn*: Ông Võ Nhựt K, sinh năm 2002 (vắng mặt).

Địa chỉ: Phú Tân, xã Phú Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. (ấp Phú Tân, xã Phú Hữu, thành phố Cần Thơ)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19/3/2025 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay đại diện nguyên đơn ông Võ Nguyễn Thanh H trình bày:

Vào ngày 06/5/2023 bị đơn có đến chi nhánh công ty cổ phần SAWAD tiền có ngay chi nhánh Hậu Giang – Ngã Bảy 1 để ký hợp đồng cầm cố tài sản. Hợp đồng số HGM230501007NA19X, theo đó bị đơn cầm cố tài sản là một xe máy hai bánh biển kiểm soát 95H1-510.01, loại xe HONDA Vario 125^{cc} Indo, màu xanh đen, số khung MH1JM5117KK357464, số máy JM51E1357019, số giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 95 000295, do công an xã Phú Tân cấp ngày 16/3/2023. Để lấy số tiền 19.800.000 đồng, thời hạn cầm cố là 12 tháng (từ ngày 06/5/2023 – 06/5/2024) lãi suất 1.1%/tháng. Nguyên đơn có ký với bị đơn hợp đồng mượn xe để đi lại, thời hạn mượn từ ngày 06/5/2023 đến ngày 06/6/2023. Quá trình thực hiện hợp đồng bị đơn không có trả nợ cho nguyên đơn tiền vốn và lãi. Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền vốn 19.800.000 đồng, lãi trong hạn 2.613.600 đồng, lãi quá hạn 5.521.230 đồng, tổng 27.935.000 đồng tính đến ngày 26/9/2025, trường hợp bị đơn không trả nợ yêu cầu bị đơn trả lại cho nguyên đơn chiếc xe biển kiểm soát 95H1-510.01, loại xe HONDA Vario 125^{cc} Indo, màu xanh đen, số khung MH1JM5117KK357464, số máy JM51E1357019 theo đơn khởi kiện ngày 19/3/2025. Đại diện nguyên đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện, phần yêu cầu bị đơn trả phí theo đơn khởi kiện ngày 19/3/2025.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ trình bày quan điểm: Kể từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền vốn 19.800.000 đồng, lãi trong hạn 2.613.600 đồng, lãi quá hạn 5.521.230 đồng, tổng 27.935.000 đồng tính đến ngày 26/9/2025. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn phần tính phí theo đơn khởi kiện ngày 19/3/2025. Bác phần yêu cầu bị đơn trả lại cho nguyên đơn chiếc xe biển kiểm soát 95H1-510.01, loại xe HONDA Vario 125^{cc} Indo, màu xanh đen, số khung MH1JM5117KK357464, số máy JM51E1357019 theo đơn khởi kiện ngày 19/3/2025. Về án phí dân sự sơ thẩm đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả việc hỏi, tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ pháp luật: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn yêu cầu trả nợ vay theo hợp đồng cầm cố tài sản cho nguyên đơn. Bị đơn có nơi cư trú tại ấp Phú Tân, xã Phú Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang (ấp Phú Tân, xã Phú Hữu, thành phố Cần Thơ). Do đó căn cứ vào Điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hợp đồng cầm cố, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ và được xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về việc vắng mặt bị đơn Võ Nhựt K quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ thủ tục tố tụng đúng quy định cho bị đơn nhưng tại phiên tòa hôm nay bị đơn vắng mặt không lý do. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về hợp đồng cầm cố tài sản: Căn cứ hợp đồng số HGM230501007NA19X ngày 06/5/2023 giữa nguyên đơn và bị đơn, theo đó nguyên đơn có cho bị đơn vay số tiền vốn 19.800.000 đồng, thời hạn cầm cố là 12 tháng (từ ngày 06/5/2023 – 06/5/2024) lãi suất 1.1%/tháng. Quá trình vay bị đơn không có trả cho nguyên đơn số tiền vốn và lãi. Bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ thủ tục tố tụng cho bị đơn, nhưng bị đơn không đến Tòa án cho lời khai hoặc tham gia hòa giải. Xét yêu cầu của nguyên đơn đề nghị bị đơn trả nợ vay vốn 19.800.000 đồng, lãi trong hạn 2.613.600 đồng, lãi quá hạn 5.521.230 đồng, tổng 27.935.000 đồng tính đến ngày 26/9/2025. Đối với yêu cầu giao chiếc xe biển kiểm soát 95H1-510.01, do chiếc xe này bị đơn giữ quản lý, sử dụng là tài sản sản hợp pháp của bị đơn, nên hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn giao cho nguyên đơn chiếc xe biển kiểm soát 95H1-510.01. Xét nguyên đơn đã rút một phần một phần yêu cầu khởi kiện phần tính phí, nên Hội đồng xét xử đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về phần phí theo đơn khởi kiện ngày 19/3/2025. Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm, quyền kháng cáo các đương sự thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 26, 35, 39,147, 227, 228, 272, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Điều 311, 315, 316, 494 Bộ luật dân sự năm 2015.

Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1.1/ Buộc bị đơn Võ Nhựt K phải trả cho nguyên đơn Công ty cổ phần SAWAD tiền có ngay số tiền vốn 19.800.000 đồng (mười chín triệu tám trăm ngàn đồng), lãi trong hạn 2.613.600 đồng (hai triệu sáu trăm mười ba ngàn sáu trăm đồng), lãi quá hạn 5.521.230 đồng (năm triệu năm trăm hai mươi mốt ngàn hai trăm ba mươi đồng), tổng 27.935.000 đồng (hai mươi bảy triệu chín trăm ba mươi lăm ngàn đồng) tính đến ngày 26/9/2025.

1.2/ Bị đơn tiếp tục trả lãi trên nợ gốc (vốn) từ ngày 27/9/2025 đến khi trả hết nợ cho nguyên đơn theo mức lãi suất tính theo hợp đồng HGM230501007NA19X ngày 06/5/2023 giữa nguyên đơn và bị đơn, tương ứng với thời gian chậm trả, tại thời điểm thi hành án.

1.3/ Sau khi bị đơn trả hết nợ cho nguyên đơn, nguyên đơn có nghĩa vụ trả lại cho bị đơn giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, gắn máy số 95 001261, do công an xã Phú Tân cấp ngày 16/3/2023 (bản chính).

3/ Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn phần yêu cầu bị đơn trả phí theo đơn khởi kiện ngày 18/4/2025. Bác yêu cầu bị đơn trả lại cho nguyên đơn chiếc xe biển kiểm soát 95H1-510.01, loại xe HONDA Vario 125^{cc} Indo, màu xanh đen, số khung MH1JM5117KK357464, số máy JM51E1357019 theo đơn khởi kiện ngày 19/3/2025.

Đương sự được nhận lại tài liệu chứng cứ khi có yêu cầu. Đương sự có quyền khởi kiện lại theo quy định tại khoản 1 Điều 218, khoản 3 Điều 192, điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

4/ Án phí dân sự sơ thẩm bị đơn phải chịu 1.396.000 đồng (một triệu ba trăm chín mươi sáu ngàn đồng) nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 14, thành phố Cần Thơ. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí 1.080.000 đồng (một triệu không trăm tám mươi ngàn đồng) theo biên lai số 0003695 ngày 22/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang (Phòng Thi hành án dân sự khu vực 14, thành phố Cần Thơ).

5/ Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ

ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú.

6/ Trong trường hợp Bản án, Quyết định của Tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND thành phố cần Thơ;
- VKSND khu vực 14 – Cần Thơ;
- Phòng THA dân sự khu vực 14, thành phố Cần Thơ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Nhân